



Số: 69 / BC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ VIỆC THẨM TRA TÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2018
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội thông qua;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn đã được kiểm toán;

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát một số lĩnh vực cụ thể:

- A. **Kiểm soát hoạt động:** xem xét mức độ hoạt động hiệu quả của Công ty và hoạt động của Hội đồng Quản trị ('HĐQT').
- B. **Kiểm soát báo cáo tài chính:** xem xét, kiểm tra mức độ đáng tin cậy của báo cáo tài chính.
- C. **Kiểm soát tuân thủ:** xem xét thực hiện các Nghị Quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông ('ĐHĐCĐ'), các nghị quyết của HĐQT, đảm bảo việc chấp hành các luật lệ và các qui định ban hành được Công ty tuân thủ và hợp pháp.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông kết quả giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn đến ngày 31/12/2018 như sau:

A. CÁC SỐ LIỆU TÀI CHÍNH LƯU Ý:

- a. Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã điều chỉnh hồi tố số liệu đầu kỳ dựa trên các Quyết định của Cục Thuế Tp.HCM như sau:
 - Ngày 22/01/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 271/QĐ-CT-KT3** ngày 18/01/2018 (sửa đổi Quyết định số 5178/QĐ-CT ngày 02/11/2017 về việc thay thế Quyết định số 1743/QĐ-CT ngày 31/3/2016) của Cục Thuế TP.HCM ban hành về việc truy thu tiền hoàn thuế giá trị gia tăng ("Thuế GTGT") đã được hoàn của Công ty là **31.322.132.642 đồng** (trong đó: mặt hàng thuốc lá là 19.061.456.000 đồng, mặt hàng thực phẩm là 12.260.676.642 đồng)
 - Ngày 01/06/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 2629/QĐ-CT** ngày 01/06/2018 (sửa đổi Quyết định 271/QĐ-CT-KT3 ngày 18/01/2018) của Cục Thuế TP.HCM ban hành về việc truy thu tiền hoàn Thuế GTGT đã được hoàn của Công ty là **19.803.274.237 đồng** (trong đó: mặt hàng thuốc lá là 19.061.456.000 đồng, mặt hàng thực phẩm là 741.818.237 đồng).

- Ngày 07/12/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 2473/QĐ-CT-HT** ngày 05/12/2018 của Cục Thuế TP.HCM về việc hoàn Thuế GTGT số tiền **11.518.858.405 đồng** chênh lệch giữa Quyết định số 271/QĐ-CT-KT3 và Quyết định số 2629/QĐ-CT.
 - Ngày 10/09/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 5671/QĐ-CT** ngày 06/09/2018 và Biên bản làm việc số 270/BB-CT-KT3 về việc điều chỉnh giảm thuế GTGT được khấu trừ số tiền **21.456.916.953 đồng** và điều chỉnh tăng thuế phải thu Ngân sách nhà nước **905.034.385 đồng**.
- b. Ảnh hưởng của việc điều chỉnh số liệu đầu kỳ theo các Quyết định của Cục Thuế TP.HCM:
- Việc thi hành các Quyết định này ảnh hưởng đến số liệu đầu kỳ trên Báo cáo tài chính năm 2018 ở các khoản mục: Phải thu ngắn hạn khác, Thuế GTGT được khấu trừ, Thuế và các khoản phải thu nhà nước và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán như sau:

Chỉ tiêu	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Phải thu ngắn hạn khác (i)	23.701.173.509	(741.818.237)	22.959.355.272
Thuế GTGT được khấu trừ (ii)	63.859.840.381	(21.456.916.953)	42.402.923.428
Thuế và các khoản phải thu NN (iii)	2.991.786.137	905.034.385	3.896.820.522
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (iv)	3.082.302.610	(21.293.700.805)	(18.211.398.195)

- Phải thu ngắn hạn khác (i): điều chỉnh về tiền Thuế GTGT của mặt hàng thực phẩm theo Quyết định số 2629/QĐ-CT ngày 01/06/2018 và Quyết định số 2473/QĐ-CT-HT ngày 05/12/2018 của Cục Thuế TP.HCM, Công ty được hoàn lại 11.518.858.405 đồng, số Thuế GTGT phải nộp lại là **741.818.237 đồng**.
- Thuế GTGT được khấu trừ (ii): điều chỉnh giảm thuế GTGT không được khấu trừ theo biên bản làm việc 270/BB-CT-KT3 và Quyết định số 5671/QĐ-CT ngày 06/09/2018 của Cục Thuế TP.HCM số tiền **21.456.916.953 đồng**.
- Thuế và các khoản phải thu Nhà nước (iii): điều chỉnh theo Biên bản làm việc 270/BB-CT-KT3 và Quyết định số 5671/QĐ-CT ngày 06/09/2018 của Cục Thuế TP.HCM số tiền **905.034.385 đồng**, bao gồm:
 - + Điều chỉnh thuế TNDN năm 2012: -1.559.279.332 đồng
 - + Điều chỉnh thuế TNDN năm 2013: -175.280.214 đồng
 - + Điều chỉnh thuế TNDN năm 2016: 829.525.161 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu kỳ năm 2018 bị giảm **21.293.700.805 đồng** theo các điều chỉnh như sau (iv):
 - + (i) Điều chỉnh theo Quyết định 2473/QĐ-CT-HT của Cục Thuế TP.HCM ngày 05/12/2018 số thuế giá trị gia tăng không được hoàn: -741.818.237 đồng
 - + (ii) Điều chỉnh giảm thuế GTGT không được khấu trừ theo biên bản làm việc 270/BB-CT-KT3 ngày 31/08/2018 và Quyết định số 5671/QĐ-CT ngày 06/09/2018 của Cục Thuế TP.HCM: -21.456.916.953 đồng
 - + (iii) Điều chỉnh Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2012, 2013, 2016: 905.034.385 đồng

c. KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG:

1. Tình hình kinh doanh năm 2018:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	% Cùng kỳ TH 2018/ TH 2017	TH/KH 2018
1. Tổng doanh thu	12.990.000.000	18.894.383.973	36.887.607.110	51,2%	145,5%
- Doanh thu bán hàng hoá		499.474.185	9.697.820	5.150,4%	
- Doanh thu cung cấp dịch vụ		11.893.528.313	12.399.269.115	95,9%	
- Doanh thu tài chính		683.109.680	133.570.737	511,4%	
- Doanh thu khác		5.818.271.795	24.345.069.438	23,9%	
2. Chi phí	11.000.000.000	13.979.150.919	30.328.540.306	46,1%	127,1%
- Giá vốn		5.717.440.058	4.771.079.722	119,8%	
- Chi phí tài chính		1.411.712.722	149.316.000	945,5%	
- Chi phí bán hàng		276.304.900	412.050.034	67,1%	
- Chi phí quản lý doanh nghiệp		1.088.341.538	7.220.905.214	15,1%	
- Chi phí khác		5.485.351.701	17.775.189.336	30,9%	
3. Lợi nhuận trước thuế	1.990.000.000	4.915.233.054	6.559.066.804	74,9%	247,0%
Thuế TNDN		734.380.748	1.398.452.147		
Lợi nhuận sau thuế		4.180.852.306	5.160.614.657	81,0%	

- Tổng doanh thu thực hiện của công ty năm 2018 là 18.894.383.973 đồng, đạt 145,5% kế hoạch.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 là 12.393.002.498 đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính 683.109.680 đồng, trong đó tiền cổ tức 189.099.956 đồng, lãi tiền gửi là 494.009.384 đồng.
- Doanh thu khác là 5.818.271.795 đồng, bao gồm tiền giảm công nợ phải trả là 2.036.512.800 đồng, tiền thuê đất được miễn giảm là 3.739.842.230 đồng, còn lại là thu nhập khác với 91.916.765 đồng.

- Chi phí năm 2018 là 13.979.150.919 đồng, giảm 16.349.389.387 đồng, tương đương giảm 53,9% so với năm 2017 chủ yếu từ các khoản giảm của chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác, lần lượt tương đương mức giảm là 84,9% và 69,1% trong năm vừa qua.

d. KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018:

1. Bảng Cân đối kế toán:

- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn lập đến ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Số liệu như sau:

	TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	% CL/SĐN
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	84.256.960.462	163.003.384.101	-78.746.423.639	-48,3%
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	21.767.804.567	6.885.838.035	14.881.966.532	216,1%
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	200.000.000	200.000.000	0	0,0%
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	52.612.312.499	109.143.772.860	-56.531.460.361	-51,8%
IV	Hàng tồn kho	141.154.886	474.029.256	-332.874.370	-70,2%
V	Tài sản ngắn hạn khác	9.535.688.510	46.299.743.950	-36.764.055.440	-79,4%

B	TÀI SẢN DÀI HẠN	39.663.535.194	38.471.335.192	1.192.200.002	3,1%
II	Tài sản cố định	17.943.575.688	20.123.033.105	-2.179.457.417	-10,8%
VI	Tài sản dài hạn khác	21.689.959.506	18.348.302.087	3.341.657.419	18,2%
	TỔNG TÀI SẢN	123.920.495.656	201.474.719.293	-77.554.223.637	-38,5%
	NGUỒN VỐN	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	% CL/SĐN
C	NỢ PHẢI TRẢ	30.405.755.300	172.140.831.243	-141.735.075.943	-82,3%
I	Nợ ngắn hạn	28.700.261.300	170.341.887.243	-141.641.625.943	-83,2%
II	Nợ dài hạn	1.705.494.000	1.798.944.000	-93.450.000	-5,2%
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	93.514.740.356	29.333.888.050	64.180.852.306	218,8%
I	Vốn chủ sở hữu	93.514.740.356	29.333.888.050	64.180.852.306	218,8%
	TỔNG NGUỒN VỐN	123.920.495.656	201.474.719.293	-77.554.223.637	-38,5%

Tổng tài sản và Nguồn vốn của Công ty đến 31/12/2018 là 123.920.495.656 đồng, giảm 38,5 % so với 31/12/2017.

2. Tài sản:

- Tài sản ngắn hạn giảm 48,3% (#78.746.423.639 đồng), và tài sản dài hạn tăng 3,1% (#1.192.200.002 đồng).
- Tại ngày 31/12/2018, Công ty có 2 khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.
- Hàng tồn kho: Hàng tồn kho đầu năm là 474.029.256 VND, cuối năm 141.154.886 đồng.

3. Nguồn vốn:

- Vốn điều lệ tăng từ 30.000.000.000 đồng lên 90.000.000.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu Công ty theo kết quả Kiểm toán: 93.514.740.356 đồng.
- Nợ ngắn hạn giảm 141.641.625.943 đồng.

4. Tình hình công nợ:

- Nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2018 là 52.612.312.499 đồng.
- Nợ phải trả ngắn hạn đến 31/12/2018 là 28.700.261.300 đồng.
- Nợ phải trả dài hạn đến 31/12/2018 là 1.705.494.000 đồng.

e. KIỂM SOÁT TUÂN THỦ:

1. Trong năm 2018 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.
2. Tình hình chấp hành nghị quyết Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị:
 - a. Trong năm Công ty đã tuân thủ các Nghị quyết Đại hội Cổ Đông như sau:
 - Đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
 - Hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh;
 - Thực hiện thay đổi trụ sở chính Công ty;
 - Hoàn thành chào bán riêng lẻ cổ phiếu để trả nợ vay nộp Ngân sách nhà nước, bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - Hoàn thành cập nhật Điều lệ Công ty sau khi bổ sung chi tiết ngành nghề đăng ký kinh doanh, thay đổi trụ sở chính và sau khi tăng vốn điều lệ Công ty từ 30 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng;

b. Tồn đọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Cổ Đông: Không có

c. Tồn đọng trong việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng Quản trị:

- Dự án tại Quận 6: “Tòa nhà văn phòng kết hợp trung tâm thương mại dịch vụ (có siêu thị)” tại địa chỉ: 468 Nguyễn Văn Luông, Phường 12, Quận 6, TP.HCM; và “Trung tâm thương mại kết hợp văn phòng” tại địa chỉ: 1510 Võ Văn Kiệt, Phường 3, Quận 6 vẫn đang trong giai đoạn xin chấp thuận chủ trương đầu tư;

3. Về tình hình cổ đông :

- Số cổ đông Công ty tại thời điểm cuối năm ngày 28/12/2018 là 116 cổ đông, trong đó có: 02 cổ đông pháp nhân, 114 cổ đông cá nhân Việt Nam, 01 cổ đông nước ngoài.

f. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

- Qua công tác thăm tra tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy công ty đã chấp hành các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và tuân thủ các quy định của nhà nước về tài chính và quản lý hoạt động của Công ty nghiêm ngặt.

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán độc lập về kết quả kinh doanh năm 2018 theo báo cáo tài chính.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về những nội dung thực hiện hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội.



BAN KIỂM SOÁT

Thành Viên

Trưởng Ban

Thành Viên

Lương Thị Bấy

Nguyễn Thị Xuân Thương

Nguyễn Thị Thuỳ Dương